TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-KDTM	*Mang Thít, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2018/TLST-KDTM, ngày 05 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Địa chỉ trụ sở: Số 1, Phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: số 2, đường F, Phường G, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Q – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: anh Bùi Văn S, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: số 3, đường B, Phường Ơ, Quận J, TP. Cần Thơ

Bị đơn: Ông Phan Văn X, sinh năm 1973.

Bà Phạm Thị W, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Minh Z, sinh năm 1996

Chị Phan Thị Trúc R, sinh năm 1998

Chị Phan Thị Thanh I, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Phan Văn X và bà Phạm Thị W đồng ý trả nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền vay gốc và số tiền lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn) từ ngày vay tiền đến ngày 13/11/2019 của hai hợp đồng tín dụng như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 12326793/VLG/HĐTD ngày 24/3/2017 số tiền vay là 412.000.000 đồng ; nợ lãi 179.201.117đ (lãi trong hạn 119.467.411đ; lãi quá hạn 59.7330.706đ)

-Hợp đồng vay tính dụng ngày 29/3/2017 số tiền vay 64.000.000đ. Nợ gốc còn lại là 60.115.869đ và lãi suất 36.912.435đ (lãi trong hạn 24.608.290đ; lãi quá hạn 12.304.145đ)

Tổng cộng : 688.229.421đ (Sáu trăm tám mươi tám triệu hai trăm hai mươi chín ngàn bốn trăm hai mươi mốt đồng).

Kể từ ngày 14/11/2019 bên khách hàng vay ông Phan Văn X, bà Phạm Thị W phải tiếp tục chịu các khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng số số 12326793/VLG/HĐTD ngày 24/3/2017 và Hợp đồng vay tính dụng ngày 29/3/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông X, bà W không khả năng trả nợ vay của hai hợp đồng nêu trên, do có thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản đảm bảo thực hiện toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng nên Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo thỏa thuận trong thỏa thuận của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số 12326793/VLG/HĐTC ngày 24/3/2017, tài sản đảm bảo cho khoản vay là:

Tài sản thứ 1: Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 1161, tờ bản đồ số 1, diện tích 388,6m^2, loại đất ở 100m^2, đất trồng cây lâu năm 288,6m^2, tọa lạc ấp M, xã N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, do ông Phan Văn X đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Tài sản thứ 2: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số số 7, tờ bản đồ số 3, diện tích 745,9m^2, tọa lạc ấp M, xã N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, do ông Phan Văn X đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Phan Văn X, bà Phạm Thị W tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm là 15.764.500đồng (Mười lăm triệu bảy trăm sáu mươi bốn ngàn năm trăm đồng)

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 13.489.000đồng (Mười ba triệu bốn trăm tám mươi chín ngàn đồng), tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít theo lai thu số N^{0}0006763, ngày 05 tháng 12 năm 2018.

Chi phí tố tụng khác: Bị đơn ông Phan Văn X, bà Phạm Thị W tự nguyện nộp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng); Ngân hàng đã nộp tạm ứng cho phí xong nên buộc ông Triệu, bà Gọn hoàn trả nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự 02b;
- VKSND huyện MT 01b;
- TAT 01b;
- Chi cục THA.DS huyện MT 01b;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Công Hảo